**MA TRẬN CHI TIẾT**

**ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT MÔN NGỮ VĂN**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | |  |
| TNKQ | | TL | | TNKQ | | TL | | TNKQ | | TL | | TNKQ | | TL |  |
| 1 | **Đọc hiểu** | Thơ | **3** | | **0** | | **5** | | **0** | | **0** | | **2** | | **0** | |  | **60** |
| 2 | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | | 0 | | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | **15** | **5** | | **25** | | **15** | | **0** | | **30** | | **0** | | **10** | | **100** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | ***20%*** | | | ***40%*** | | | | ***30%*** | | | | ***10%*** | | | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | | | | **40%** | | | | | | | |  |

**\*Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ**

**ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT MÔN NGỮ VĂN**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố về đặc điểm của thơ (số câu, số chữ, vần nhịp...)  - Nhận biết được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản.  - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của tác giả thể hiện qua văn bản.  - Lí giải được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.  **Vận dụng**:  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản mang lại. | 3 TN | 5 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CÁT HẢI | **ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT** |
| **TRƯỜNG ..............** | **Năm học: 2024-2025** |

**MÔN: NGỮ VĂN**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**PHẦN I. ĐỌC- HIỂU *(6,0 điểm)***

**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**   
*Quê hương tôi có con sông xanh biếc  
Nước gương trong soi tóc những hàng tre  
Tâm hồn tôi là một buổi trưa hè  
Toả nắng xuống lòng sông lấp loáng  
Chẳng biết nước có giữ ngày, giữ tháng  
Giữ bao nhiêu kỷ niệm giữa dòng trôi?  
Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi!  
Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ  
Sông của quê hương, sông của tuổi trẻ  
Sông của miền Nam nước Việt thân yêu*

*Khi bờ tre ríu rít tiếng chim kêu  
Khi mặt nước chập chờn con cá nhảy  
Bạn bè tôi tụm năm tụm bảy  
Bầy chim non bơi lội trên sông  
Tôi giơ tay ôm nước vào lòng  
Sông mở nước ôm tôi vào dạ  
Chúng tôi lớn lên mỗi người mỗi ngả  
Kẻ sớm khuya chài lưới bên sông  
Kẻ cuốc cày mưa nắng ngoài đồng  
Tôi cầm súng xa nhà đi kháng chiến  
Nhưng lòng tôi như mưa nguồn, gió biển  
Vẫn trở về lưu luyến bên sông  
Hình ảnh cô em đôi má ửng hồng...  
  
Tôi hôm nay sống trong lòng miền Bắc  
Sờ lên ngực nghe trái tim thầm nhắc  
Hai tiếng thiêng liêng, hai tiếng “miền Nam”  
Tôi nhớ không nguôi ánh sáng màu vàng  
Tôi quên sao được sắc trời xanh biếc  
Tôi nhớ cả những người không quen biết...  
Có những trưa tôi đứng dưới hàng cây  
Bỗng nghe dâng cả một nỗi tràn đầy  
Hình ảnh con sông quê mát rượi  
Lai láng chảy, lòng tôi như suối tưới  
Quê hương ơi! lòng tôi cũng như sông  
Tình Bắc Nam chung chảy một dòng  
Không gành thác nào ngăn cản được  
Tôi sẽ lại nơi tôi hằng mơ ước  
Tôi sẽ về sông nước của quê hương  
Tôi sẽ về sông nước của tình thương****.***

*(Nhớ con sông quê hương,* Tế Hanh*)*

***\* Ghi vào tờ giấy thi chỉ một chữ cái trước đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8). Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm***

**Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơnào*?***

A. Lục bát B. Ngũ ngôn C.Tám chữ D. Tự do

**Câu 2. Dòng nào sau đây nêu đúng phương thức biểu đạt chính của bài thơ “*Nhớ con sông quê hương” (Tế Hanh)*?**

A. Biểu cảm B. Tự sự C. Thuyết minh D. Nghị luận **Câu 3. Nhận xét về cách gieo vần của tác giả trong bài thơ?**

A. Gieo vần linh hoạt. B. Gieo vần chân - liền.

C. Gieo vần lưng - cách. D. Không gieo vần.

**Câu 4. Chỉ ra một trợ từ được tác giả sử dụng trong câu thơ: *“Tôi nhớ cả những người không quen biết...”?***

A. cả B. nhữngC. không D. quen biết

**Câu 5. Dòng nào sau đây nêu đúng nội dung chính của bài thơ?**

A. Tình yêu nồng nàn, tha thiết của tác giả khi nhớ về Miền Nam yêu thương.

B. Những kỉ niệm thân thương với con sông quê, với bạn bè thuở ấu thơ.

C**.** Nỗi nhớ tha thiết, nồng nàn và sự gắn bó sâu nặng của người con khi xa quê.

D. Vẻ đẹp bình dị của con sông quê và nỗi nhớ da diết của tác giả với quê hương.

**Câu 6. Nhận xét về những hình ảnh thơ được tác giả sử dụng trong tác phẩm như: *“con sông xanh biếc”, “những hàng tre”, “tiếng chim kêu”, “mặt nước chập chờn con cá nhảy”, “kẻ sớm khuya chài lưới”, “kẻ cuốc cày mưa nắng ngoài đồng”*…?**

A. Hình ảnh gần gũi, mộc mạc, giản dị.

B. Hình ảnh thơ lãng mạn, bay bổng, sáng tạo.

C. Hình ảnh thơ nhỏ bé, thơ mộng, đáng yêu.

D. Hình ảnh thơ lớn lao, kì vĩ, tráng lệ.

**Câu 7. Biện pháp tu từ nhân hóa trong hai câu thơ: *“Tôi giơ tay ôm nước vào lòng/ Sông mở nước ôm tôi vào dạ”,* nhằm nhấn mạnh điều gì?**

A. Nhấn mạnh hành động tắm sông của tác giả và bè bạn khi còn bé thơ.

B. Nhấn mạnh sở thích tắm sông của tác giả và bè bạn khi còn bé thơ.

C. Nhấn mạnh tình yêu thắm thiết, sự gắn bó, hòa quyện giữa tác giả và con sông quê hương.

D. Nhấn mạnh dòng sông như một con người, cũng có hành động đáp lại tình cảm của tác giả.

**Câu 8.** **Yếu tố nghệ thuật nào tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ?**

A. Lí lẽ sắc bén, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục.

B. Ngôn ngữ giản dị, cách kể chuyện sinh động, hấp dẫn.

C. Ngôn ngữ rõ ràng, khách quan, chân thực, khoa học

D. Lời thơ mộc mạc, giản dị, tự nhiên, gần gũi.

**\* Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9 (1,0 điểm).** Qua bài thơ, em đón nhận được những bài học nào cho bản thân?

**Câu 10 (1,0 điểm).** Quê hương có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong cuộc đời của mỗi con người. Bằng trải nghiệm của bản thân, hãy viết một đoạn văn ngắn (*khoảng 5-7 câu*) nêu suy nghĩ về vai trò của quê hương.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống hiện nay mà em quan tâm.

-------------------------Hết-----------------------

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI VÀO LỚP 10 THPT MÔN NGỮ VĂN**  **Năm học: 2024-2025**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** | |  | 1 | C | 0,5 | | 2 | A | 0,5 | | 3 | B | 0,5 | | 4 | A | 0,5 | | 5 | D | 0,5 | | 6 | A | 0,5 | | 7 | C | 0,5 | | 8 | D | 0,5 | | 9 | ***\* HS nêu được bài học mình đón nhận được sau khi đọc bài thơ. Bài học nhận thức, hành động và thái độ hợp lí, có thể là****:*  + Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của quê hương trong cuộc đời của mỗi con người.  + Yêu quý, trân trọng những gì bình dị, thân thuộc của quê hương.  + Cố gắng phấn đấu học tập thật giỏi góp phần xây dựng quê hương, đất nước thêm giàu đẹp.  - GV ghi nhận những ý kiến hợp lý của HS.  ***\* Lưu ý****: 03 ý trở lên cho điểm tối đa; 02 ý cho 0,5 điểm, 01 ý cho 0,25 điểm.* | 1,0 | | 10 | ***\*HS viết đúng hình thức đoạn văn, đúng chủ đề, đảm bảo số câu quy định (5-7 câu).***  **\* *HS có thể triển khai theo cách riêng song đoạn văn cần đảm bảo 1 số ý sau*:**  + Quê hương là nơi ta sinh ra, lớn lên. Bởi vậy đó là một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần mỗi con người.  + Quê hương còn là mục đích để ta không ngừng vươn lên, phấn đấu để khẳng định tên tuổi nơi mình được sinh ra.  + Quê hương như vòng tay êm ấm của mẹ, là nơi ta trở về sau những bộn bề của cuộc sống, tiếp cho ta năng lượng, sức mạnh để tiếp tục phấn đấu.  + Luôn yêu mến, gắn bó, tự hào, có ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương. Nỗ lực phấn đấu học tập, rèn luyện tốt, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp… | 1,0 | | **II** |  | **VIẾT** | **4,0** | | ***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận***:  Viết được bài văn nghị luận vấn đề cần giải quyết trong đời sống hiện nay mà em quan tâm. | 0,25 | | ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề***:  Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống hiện nay mà em quan tâm. | 0,25 | | ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:***  *HS có thể triển khai nội dung theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các ý chính sau:*  - Nêu được vấn đề nghị luận mà em quan tâm.  - Giải thích được vấn đề nghị luận  - Thực trạng của vấn đề hiện nay.  - Lí giải nguyên nhân của tình trạng trên  - Những hậu quả, ảnh hưởng, tác động của vấn đề  - Nêu các biện pháp để xử lí vấn đề | 3,0 | |  | ***d. Chính tả, ngữ pháp***:  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 | |  | ***e. Sáng tạo***:  Bố cục mạch lạc. Lời văn rõ ràng; lập luận chặt chẽ, thuyết phục. | 0,25 | |